# HOẠT ĐỘNG XÉT SÁNG KIẾN, ĐỀ TÀI KHOA HỌC PHỤC VỤ CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG TẠI CƠ SỞ

## Văn bản quy phạm pháp luật về Sáng kiến

**VỀ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

- **Nghị định 13/2012/NĐ-CP ban hành Điều lệ sáng kiến**
- **Thông tư 18/2013/TT-BKHCN hướng dẫn thi hành Điều lệ sáng kiến**
- **Thông tư 03/2019/TT-BTC quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến**

## Văn bản quy phạm pháp luật về Sáng kiến

**VỀ ĐÁNH GIÁ (CÔNG NHẬN) PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA SÁNG KIẾN**

- **Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng**
- **Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng7 năm 2017 quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;**
- **Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017**
- **Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của ủy ban nhân dân thành phố về ban hành công tác thi đua khen thưởng tại thành phố Hồ Chí Minh;**

## Thông tư 18/2013/TT-BKHCN

**"Cơ sở"** quy định tại khoản 4 Điều 2 của Điều lệ Sáng kiến có quyền và trách nhiệm xét công nhận sáng kiến, bao gồm:

1. **Pháp nhân**, tức là tổ chức đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 84 của Bộ luật Dân sự, cụ thể là:

   a) Được thành lập hợp pháp;

   b) Có cơ cấu tổ chức chặt chẽ;

   c) Có tài sản độc lập với cá nhân, tổ chức khác và tự chịu trách nhiệm bằng tài sản đó;

   d) Nhân danh mình tham gia quan hệ pháp luật một cách độc lập.

## Thông tư 18/2013/TT-BKHCN

**"Cơ sở"** quy định tại khoản 4 Điều 2 của Điều lệ Sáng kiến có quyền và trách nhiệm xét công nhận sáng kiến, bao gồm:

2. **Các đơn vị không có tư cách pháp nhân**, nhưng có thể nhân danh chính mình tham gia quan hệ pháp luật dân sự một cách độc lập (ví dụ: *hộ gia đình, tổ hợp tác, hộ kinh doanh, doanh nghiệp tư nhân, văn phòng luật sư...*).

3. **Các đơn vị có con dấu và tài khoản riêng**, hạch toán kinh tế phụ thuộc pháp nhân cấp trên (ví dụ: ***các chi nhánh*** *của doanh nghiệp, các trung tâm trực thuộc tập đoàn, tổng công ty của Nhà nước...*), và **được pháp nhân cấp trên ủy quyền, ủy nhiệm thực hiện** việc công nhận sáng kiến ở đơn vị bằng văn bản hoặc quy định nội bộ (*ví dụ: quy định trong quy chế về hoạt động sáng kiến ở cơ sở*).

## Một số lưu ý

### Khoản 2 Điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP

2. **Danh hiệu Chiến sỹ thi đua** cấp bộ, ban, ngành, **tỉnh**, đoàn thể trung ương được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có ba lần liên tục đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở".

**Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học** để làm căn cứ xét tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương **do người đứng đầu** bộ, ban, ngành, **tỉnh**, đoàn thể trung ương xem xét, công nhận .....

## Một số lưu ý

## Điều 6 Thông tư 08/2017/TT-BNV

- Việc **đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến** để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng do Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xem xét, công nhận.
- Đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua các cấp và khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng **là đề tài khoa học đã được nghiệm thu ở mức đạt trở lên, được áp dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả cao, đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xem xét, quyết định.**
- Đối tượng được công nhận có đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng là Chủ nhiệm đề tài và người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài.

## Một số lưu ý

## Quyết định 24/2018/QĐ-UBND quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại thành phố Hồ Chí Minh

**Điều 40. Hội đồng xét sáng kiến, Hội đồng khoa học**

3. **Hội đồng xét sáng kiến**, Hội đồng khoa học cấp thành phố và cấp cơ sở có trách nhiệm giúp người đứng đầu xem xét, **đánh giá phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học được ứng dụng vào thực tiễn mang lại hiệu quả** để làm căn cứ đề nghị xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp và đề nghị các hình thức khen thưởng theo quy định.

4. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa **học có phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng ở cấp nào** thì được làm căn cứ để **xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua ở cấp đó.**

01 sáng kiến hoặc 01 đề tài nghiên cứu khoa học chỉ được xem xét đề nghị xét tặng 01 danh hiệu thi đua hoặc 01 hình thức khen thưởng theo quy định.

## Một số lưu ý

| Quy định | Sáng kiến | Đề tài Khoa học |
|---|---|---|
| Luật KH&CN | Công nhận Sáng kiến | Đã được nghiệm thu |
| Luật TĐ&KT | Đánh giá phạm vi ảnh hưởng | Đã được áp dụng và mang lại hiệu quả |

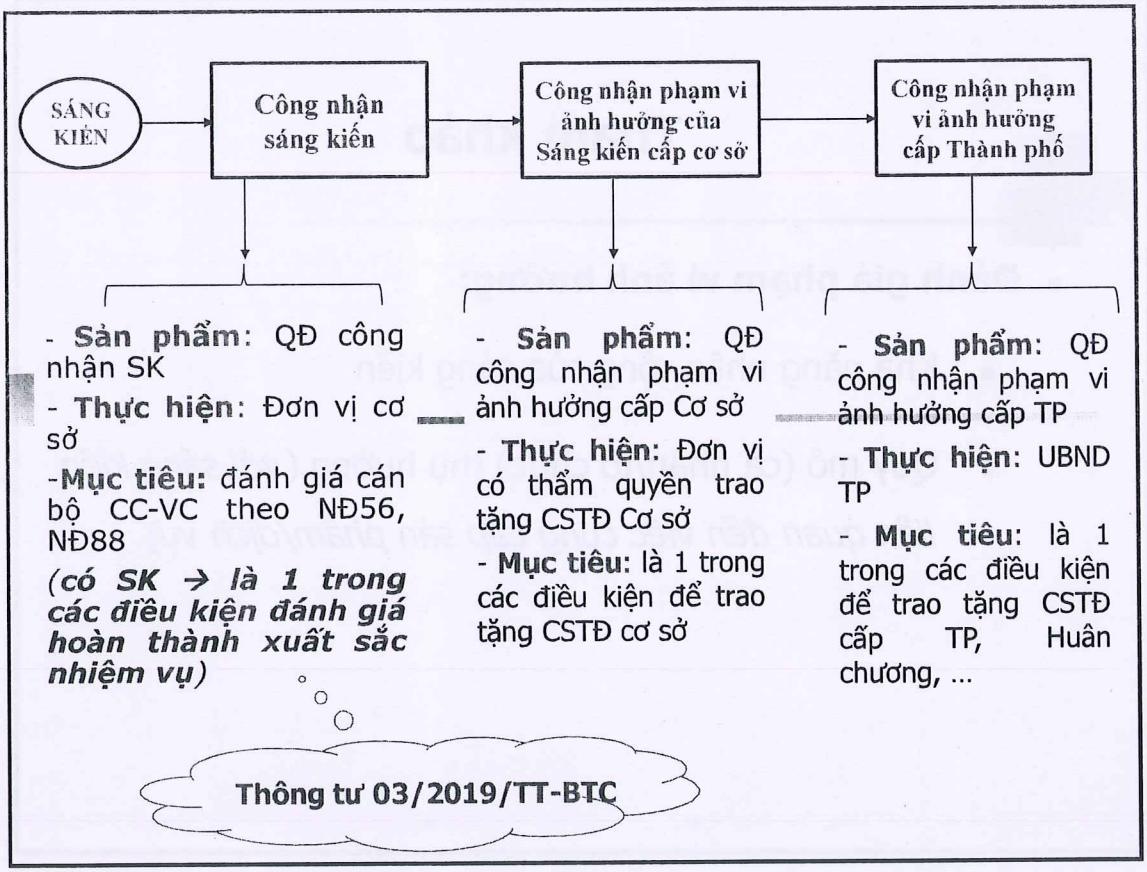

## Tóm tắt

| Các Hội đồng | Quy định về Sáng kiến | Quy định về Thi đua khen thưởng |
|---|---|---|
| Hội đồng Sáng kiến đơn vị Cơ sở | **Công nhận Sáng kiến** | **Đề xuất** phạm vi ảnh hưởng ở các cấp |
| Hội đồng Sáng kiến Sở, Ngành, Quận/Huyện(*) Tổng Cty .... *(đơn vị có thẩm quyền công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở")* | **Công nhận Sáng kiến cho các Phòng, Ban chuyên môn trực thuộc** | • **Công nhận phạm vi ảnh hưởng** *ở cấp Sở, Ngành, Quận/Huyện Tổng Cty ... để phục vụ trao danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở)*<br>• **Đề xuất phạm vi ảnh hưởng cấp Thành phố** |
| Hội đồng xét công nhận sáng kiến cấp Thành phố | | • **Công nhận phạm vi ảnh hưởng cấp Thành phố** |

## Tham khảo

- **Đánh giá phạm vi ảnh hưởng:**
  - Khả năng nhân rộng của sáng kiến
  - Quy mô (cá nhân/tổ chức) thụ hưởng (*với sáng kiến liên quan đến việc cung cấp sản phẩm/dịch vụ*)

## Tham khảo

- **Phần mô tả Sáng kiến nên có ít nhất 3 phần:**

1. *Thực trạng :* nêu vấn đề cần giải quyết (đó có thể là khó khăn, hạn chế, bất cập, nhu cầu mới phát sinh ....).

2. *Nội dung giải pháp:* các giải pháp cụ thể để giải quyết vấn đề đã nêu trong phần thực trạng

3. *Hiệu quả mang lại:* (sau khi áp dung giải pháp trên thì hiệu quả là ...)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ .....
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BẢNG ĐÁNH GIÁ SÁNG KIẾN ĐỀ NGHỊ XÉT CÔNG NHẬN VÀ PHẠM VI ẢNH HƯỞNG THUỘC KHỐI CƠ QUAN SỞ**

**Thành viên đánh giá : Nguyễn Văn A**

| TT | Tên Sáng kiến | Tác giả | Tóm tắt sáng kiến, hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng | Có tính mới trong phạm vi đơn vị | Đã được áp dụng/áp dụng thử tại đơn vị | Có khả năng mang lại lợi ích | Kết quả đánh giá phạm vi ảnh hưởng cấp Sở | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | | | Có | Không |
| 01 | | | | X | X | X | X | |
| 02 | | | | X | X | X | X | |

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ .....
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BẢNG TỔNG HỢP**
**ĐÁNH GIÁ SÁNG KIẾN ĐỀ NGHỊ TẶNG CÔNG NHẬN VÀ ĐÁNH GIÁ ẢNH HƯỞNG THUỘC SỞ**

| TT | Tên Sáng kiến | Tác giả | Ủy viên 1 | Ủy viên 2 | Ủy viên 3 | Ủy viên 4 | Ủy viên 5 | Kết quả đánh giá phạm vi ảnh hưởng cấp Sở | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | | | | Có | Không |
| **TRUNG TÂM ....** | | | | | | | | | |
| 01 | | | X | X | X | X | X | X | |
| 02 | | | X | X | X | X | X | X | |
| **KHỐI CƠ QUAN ...** | | | | | | | | | |
| 01 | | | X | X | X | X | X | | |

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
**TRUNG TÂM .....**

Số: /QĐ-.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 02 năm 2017*

**QUYẾT ĐỊNH**
**Về công nhận sáng kiến cấp cơ sở**

**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM .....**

Căn cứ Quyết định số ..... ngày .... tháng .... năm 2016 của ..... ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm .....;

Căn cứ Quyết định số ..... ngày ..... tháng ... năm ... của Trung tâm ..... về thành lập Hội đồng xét công nhận sáng kiến;

Căn cứ kết quả đánh giá của Hội đồng xét công nhận sáng kiến Trung tâm ... ;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận sáng kiến cấp cơ sở năm 2016 cho 10 sáng kiến *(theo danh sách đính kèm)*.

**Điều 2.** Hội đồng xét công nhận sáng kiến Trung tâm .... ,Trưởng các phòng chức năng và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như điều 2;
- Lưu: VT, .....

**GIÁM ĐỐC**

.....

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
**SỞ .....**

Số: /QĐ-.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 02 năm 2017*

**QUYẾT ĐỊNH**
**Về công nhận phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến**

**GIÁM ĐỐC SỞ .....**

Căn cứ Quyết định số ..... ngày .... tháng .... năm 2016 của ..... ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở .....;

Căn cứ Quyết định số ..... ngày ..... tháng ... năm ... của Sở ..... về thành lập Hội đồng xét công nhận sáng kiến;

Căn cứ kết quả xét công nhận phạm vi ảnh hưởng sáng kiến của Hội đồng sáng kiến Sở ... ;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến cấp Sở năm 2016 cho 40 sáng kiến *(theo danh sách đính kèm)*..

**Điều 2.** Hội đồng xét công nhận sáng kiến .... , thủ trưởng các đơn vị và trưởng các phòng chức năng và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như điều 2;
- Lưu: VT, .....

**GIÁM ĐỐC**

.....

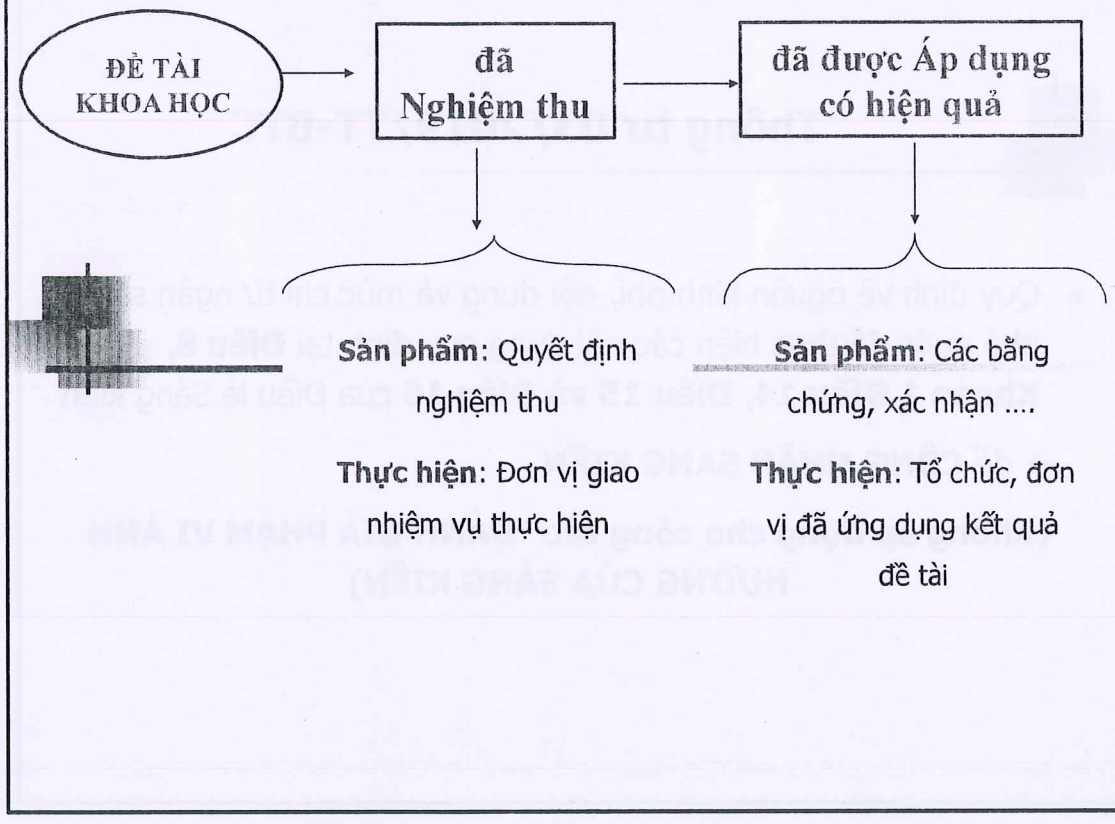

## Đánh giá đề tài khoa học

- Báo cáo nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học (bản sao).
- **Quyết định hoặc biên bản nghiệm thu đề tài (bản sao).**
- **Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, nếu là đề tài có sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước,** do Trung tâm Thông tin và Thống kê Khoa học và Công nghệ cấp.
- **Các bằng chứng chứng minh** đề tài đã được áp dụng trong thực tiễn qua các hình thức như: ***hợp đồng chuyển giao, xác nhận của tổ chức ứng dụng đề tài, kỷ yếu hội thảo, hội nghị khoa học....***

## Thông tư 03/2019/TT-BTC

- Quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung quy định tại **Điều 8, Khoản 1 Điều 14, Điều 15 và Điều 16** của Điều lệ Sáng kiến

---→ để **CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

**(không áp dụng cho công tác "ĐÁNH GIÁ PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA SÁNG KIẾN)**

## Thông tư 03/2019/TT-BTC

**Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện hoạt động sáng kiến**

- **Cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập** do Nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động.
- **Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần** kinh phí.
- **Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm** chi thường xuyên và chi đầu tư,

## Thông tư 03/2019/TT-BTC

- **Với doanh nghiệp:**
  - Tự quyết định, phải được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ.
  - Hạch toán chi thưởng sáng kiến vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế.
  - Sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp để thực hiện hoạt động sáng kiến,

## Thông tư 03/2019/TT-BTC

**Điều 3. Nguyên tắc quản lý và sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước**

- **Nội dung và mức chi** từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện hoạt động sáng kiến quy định tại Chương II Thông tư này **là các mức tối đa**.
- **Hội đồng nhân dân** cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương **quyết định các nội dung, mức chi cụ thể** cho hoạt động sáng kiến đảm bảo phù hợp.

## Thông tư 03/2019/TT-BTC

**Điều 4. Nội dung và mức chi của Hội đồng sáng kiến**

- Chủ tịch Hội đồng: Tối đa không quá 500.000 đồng/buổi họp.
- Thành viên Hội đồng: Tối đa không quá 200.000 đồng/người/buổi họp.
- Khách mời: Tối đa không quá 100.000 đồng/người/buổi họp.
- Chi tiền tài liệu, văn phòng phẩm phục vụ họp Hội đồng: Thanh toán theo hóa đơn thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

## Thông tư 03/2019/TT-BTC

**Điều 5. Nội dung và mức chi phổ biến sáng kiến**

- **Tổ chức** dịch vụ môi giới chuyển giao sáng kiến và các hình thức giao dịch về sáng kiến (hội chợ, triển lãm) hỗ trợ việc chuyển giao sáng kiến ...:
  - Tổ chức dịch vụ môi giới chuyển giao sáng kiến: *(không có mức cụ thể)*
  - Thực hiện các hình thức giao dịch về sáng kiến **(hội chợ, triển lãm)**:
    - Ngân sách nhà nước hỗ trợ các khoản chi phí thuê mặt bằng (điện nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ); chi phí vận chuyển và thiết kế, dàn dựng gian hàng; chi phí hoạt động chung của Ban tổ chức (trang trí tổng thể, lễ khai mạc, bế mạc, in ấn tài liệu và các chi phí khác liên quan). *(không có mức cụ thể)*
    - Mức hỗ trợ **tối đa là 10 triệu đồng/1 đơn vị tham gia**.

## Thông tư 03/2019/TT-BTC

**Điều 5. Nội dung và mức chi phổ biến sáng kiến**

- **Tổ chức** hội nghị, hội thảo **để hỗ trợ** việc triển khai áp dụng sáng kiến lần đầu, công bố, phổ biến, áp dụng rộng rãi các sáng kiến:

-→ Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

## Thông tư 03/2019/TT-BTC

**Điều 6. Nội dung và mức chi khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo**

- Tổ chức các **hội thi** sáng tạo, triển lãm ..., tổng kết và khen thưởng hoạt động sáng kiến hàng năm và các hoạt động khác để tôn vinh tổ chức, cá nhân .....: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC
- Thông tin, **tuyên truyền về các tổ chức, cá nhân điển hình** trong phong trào thi đua sáng tạo: Thực hiện theo ... **thực tế phát sinh** trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

## Thông tư 03/2019/TT-BTC

**Điều 6. Nội dung và mức chi khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo**

- Thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ để nghiên cứu phát triển và hoàn thiện, áp dụng sáng kiến: Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN
- Tổ chức **hội nghị tổng kết hoạt động sáng kiến** ở các ngành, các cấp: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

## Thông tư 03/2019/TT-BTC

- **Hội đồng nhân dân** cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương **quyết định các nội dung, mức chi cụ thể** cho hoạt động sáng kiến đảm bảo phù hợp

→ Công văn số 1105/STC-HCSN ngày 26/02/2019 của Sở Tài chính:

Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan thống nhất **đề xuất các nội dung và mức chi** theo quy định, gửi về Sở Tài chính

→ Phiếu khảo sát

***Xin cám ơn quý vị đã chú ý lắng nghe***

| BỘ TÀI CHÍNH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 03 /2019/TT-BTC | *Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2019* |

# THÔNG TƯ

## Quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính Hành chính sự nghiệp;*

*Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến.*

## Chương I

## QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung quy định tại Điều 8, Khoản 1 Điều 14, Điều 15 và Điều 16 của Điều lệ Sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ (sau đây gọi là Nghị định số 13/2012/NĐ-CP của Chính phủ).

2. Thông tư này áp dụng đối với các Bộ, cơ quan trung ương, các địa phương và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động sáng kiến theo quy định tại Nghị định số 13/2012/NĐ-CP của Chính phủ.

### Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện hoạt động sáng kiến

1. Nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm theo phân cấp quản lý ngân sách để thực hiện hoạt động sáng kiến thuộc trách nhiệm thực hiện của cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó:

a) Ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ kinh phí đối với hoạt động sáng kiến tại các cơ quan quản lý nhà nước (nguồn ngân sách chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước) và các đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động (nguồn ngân sách chi hoạt động sự nghiệp của đơn vị).

b) Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần kinh phí hoạt động thường xuyên được hỗ trợ một phần từ nguồn ngân sách nhà nước trong dự toán chi ngân sách hàng năm của đơn vị trên cơ sở khả năng thu của đơn vị và được sử dụng Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị để thực hiện hoạt động sáng kiến.

c) Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên sử dụng Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị để thực hiện hoạt động sáng kiến.

2. Nguồn kinh phí của các doanh nghiệp để thực hiện hoạt động sáng kiến của doanh nghiệp.

a) Mức chi cho hoạt động sáng kiến của doanh nghiệp do doanh nghiệp tự quyết định trên nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả và phải được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của doanh nghiệp.

b) Việc hạch toán chi thưởng sáng kiến, cải tiến vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp được thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.

c) Trong trường hợp doanh nghiệp sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp để thực hiện hoạt động sáng kiến, doanh nghiệp phải đảm bảo tuân thủ quy định về nội dung chi và quản lý Quỹ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BKHCN-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Tài chính và các văn bản quy định khác có liên quan.

3. Kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

**Điều 3. Nguyên tắc quản lý và sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước**

1. Nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện hoạt động sáng kiến quy định tại Chương II Thông tư này là các mức tối đa. Căn cứ theo khả năng cân đối nguồn lực, Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định các nội dung, mức chi cụ thể cho hoạt động sáng kiến đảm bảo phù hợp.

2. Các Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động sáng kiến có hiệu quả, đảm bảo đúng mục đích, đúng quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu hiện hành và chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

## Chương II

## NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

### Điều 4. Nội dung và mức chi của Hội đồng sáng kiến

1. Hội đồng sáng kiến được thành lập theo quy định tại Điều 8 Điều lệ Sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Nội dung và mức chi họp của Hội đồng sáng kiến thực hiện như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng: Tối đa không quá 500.000 đồng/buổi họp.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng, thư ký Hội đồng và các thành viên Hội đồng (gồm các chuyên gia hoặc những người có chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến): Tối đa không quá 200.000 đồng/người/buổi họp.

c) Các thành phần khác tham gia Hội đồng theo quyết định của người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến: Tối đa không quá 100.000 đồng/người/buổi họp.

d) Chi tiền tài liệu, văn phòng phẩm phục vụ họp Hội đồng: Thanh toán theo hóa đơn thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

### Điều 5. Nội dung và mức chi phổ biến sáng kiến

Các Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện các biện pháp phổ biến sáng kiến thuộc lĩnh vực quản lý của mình theo quy định tại Khoản 1 Điều 14 Điều lệ Sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP của Chính phủ. Nội dung và mức chi như sau:

1. Tổ chức dịch vụ môi giới chuyển giao sáng kiến và các hình thức giao dịch về sáng kiến (hội chợ, triển lãm) hỗ trợ việc chuyển giao sáng kiến được tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ thuật, hoặc sáng kiến của cá nhân, tổ chức không có đủ năng lực để áp dụng:

a) Tổ chức dịch vụ môi giới chuyển giao sáng kiến: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

b) Thực hiện các hình thức giao dịch về sáng kiến (hội chợ, triển lãm):

Ngân sách nhà nước hỗ trợ các khoản chi phí thuê mặt bằng (điện nước, vệ sinh, an ninh, bảo vệ); chi phí vận chuyển và thiết kế, dàn dựng gian hàng; chi phí hoạt động chung của Ban tổ chức (trang trí tổng thể, lễ khai mạc, bế mạc, in ấn tài liệu và các chi phí khác liên quan).

Mức hỗ trợ tối đa là 10 triệu đồng/1 đơn vị tham gia.

2. Tổ chức hội nghị, hội thảo để hỗ trợ việc triển khai áp dụng sáng kiến lần đầu, công bố, phổ biến, áp dụng rộng rãi các sáng kiến (gồm: sáng kiến có khả năng áp dụng rộng rãi và mang lại lợi ích to lớn cho xã hội, sáng kiến là giải pháp quản lý và giải pháp tác nghiệp trong lĩnh vực hành chính, sự nghiệp của Nhà nước và các sáng kiến tạo ra do Nhà nước đầu tư kinh phí, phương tiện vật chất - kỹ

thuật): Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

**Điều 6. Nội dung và mức chi khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo**

Các Bộ, cơ quan quan trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thực hiện các biện pháp khuyến khích quần chúng tham gia các phong trào thi đua sáng tạo theo quy định tại Điều 15 Điều lệ Sáng kiến ban hành kèm theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP của Chính phủ. Các nội dung và mức chi như sau:

1. Tổ chức các hội thi sáng tạo, triển lãm kết quả lao động sáng tạo, Tuần lễ Sáng kiến quốc gia, tổng kết và khen thưởng hoạt động sáng kiến hàng năm và các hoạt động khác để tôn vinh tổ chức, cá nhân điển hình và biểu dương các sáng kiến có thể áp dụng rộng rãi và mang lại lợi ích thiết thực cho xã hội: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng và các văn bản quy định khác có liên quan.

2. Thông tin, tuyên truyền về các tổ chức, cá nhân điển hình trong phong trào thi đua sáng tạo: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.

3. Ưu tiên xem xét, cấp kinh phí cho các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tạo ra và áp dụng sáng kiến thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ để nghiên cứu phát triển và hoàn thiện, áp dụng sáng kiến: Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước và các văn bản quy định khác có liên quan.

4. Tổ chức hội nghị tổng kết hoạt động sáng kiến ở các ngành, các cấp: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

**Điều 7. Lập dự toán ngân sách nhà nước, chấp hành ngân sách nhà nước và quyết toán ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động sáng kiến**

Việc lập dự toán ngân sách nhà nước, chấp hành ngân sách nhà nước và quyết toán ngân sách nhà nước đối với hoạt động sáng kiến thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành. Thông tư này hướng dẫn một số nội dung cụ thể như sau:

1. Lập dự toán: Hàng năm, vào thời điểm lập dự toán thu, chi ngân sách nhà nước, các Bộ, cơ quan quan trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phê duyệt kế hoạch triển khai các hoạt động sáng kiến của năm kế hoạch; căn cứ nội dung hướng dẫn tại Điều 4, Điều 5 và Điều 6 Thông tư này để

lập dự toán kinh phí cho hoạt động sáng kiến thuộc phạm vi quản lý, tổng hợp chung vào dự toán của các Bộ, ngành, địa phương (theo phân cấp quản lý ngân sách) gửi cơ quan tài chính để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đối với năm 2019, các Bộ, cơ quan quan trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ động bố trí kinh phí trong dự toán đã được giao để thực hiện hoạt động sáng kiến theo hướng dẫn tại Thông tư này.

2. Việc phân bổ, giao dự toán và quyết toán kinh phí thực hiện hoạt động sáng kiến: Thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

## Chương III

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 8. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 03 tháng 3 năm 2019.

2. Mức chi quy định tại Điều 4 Thông tư này hết hiệu lực thi hành khi văn bản do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành quy định về chế độ tiền lương mới theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp có hiệu lực thi hành.

3. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ để phối hợp giải quyết./.

***Nơi nhận:***
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện KSND tối cao, Tòa án nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cơ quan Trung ương các Hội, Đoàn thể;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Công báo Chính phủ; Website Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, HCSN. 150b

**KT. BỘ TRƯỞNG**
**THỨ TRƯỞNG**

**Trần Văn Hiếu**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# PHIẾU KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN VỀ MỨC CHI CHO HOẠT ĐỘNG SÁNG KIẾN THEO QUY ĐỊNH TẠI THÔNG TƯ SỐ 03/TT-BTC NGÀY 15/01/2019 CỦA BỘ TÀI CHÍNH

Theo Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 03/2019/TT-BTC, *"Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định các nội dung, mức chi cụ thể cho hoạt động sáng kiến đảm bảo phù hợp"* và đề nghị của Sở Tài chính về việc đề xuất nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện hoạt động sáng kiến (công văn số 1105/STC-HCSN ngày 26/02/2019 của Sở Tài chính);

Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị các anh/chị cho ý kiến về các nội dung sau:

| STT | Nội dung | Mức chi tối đa theo quy định | Đồng ý (X) | Đề xuất mức chi khác |
|---|---|---|---|---|
| **I** | **Nội dung và mức chi họp của Hội đồng sáng kiến** | | | |
| 1 | Chủ tịch Hội đồng | 500.000 đồng/buổi họp | | |
| 2 | Phó Chủ tịch Hội đồng, thư ký Hội đồng và các thành viên Hội đồng (gồm các chuyên gia hoặc những người có chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến) | 200.000 đồng/người/buổi họp | | |
| 3 | Các thành phần khác tham gia Hội đồng theo quyết định của người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến | 100.000 đồng/người/buổi họp | | |
| **II** | **Nội dung và mức chi phổ biến sáng kiến** | | | |
| 1 | Tổ chức dịch vụ môi giới chuyển giao sáng kiến | Theo thực tế phát sinh | | |
| 2 | Thực hiện các hình thức giao dịch về sáng kiến (hội chợ, triển lãm) | Theo thực tế phát sinh và hỗ trợ 10 triệu đồng/1 đơn vị tham gia | | |
| **III** | **Nội dung và mức chi khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo** | Theo quy định tại các văn bản được dẫn chiếu | | |

Họ tên: .....

Đơn vị: .....

Điện thoại liên hệ: .....

Xin cảm ơn ý kiến của các Anh/Chị./.